TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAN LỘC** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2017/QĐST- HNGĐ	*Can Lộc, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 84/2017/TLST-HNGĐ ngày 30/11/2017 giữa chị Nguyễn Thị L - Sinh 1986; Địa chỉ: Xóm 5, xã TL, huyện CL, tỉnh HT và anh Trần Công D - Sinh 1977; Địa chỉ: Xóm 5, xã TL, huyện CL, tỉnh HT.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/12/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần C D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

* Về con chung của vợ chồng:

Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Công D thống nhất giao các con chung là Trần Nguyễn Thành C (Sinh 20/7/2006), Trần Nguyễn Anh P (Sinh 05/02/2011) cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Chị L cấp dưỡng nuôi 02 con chung một tháng 1.000.000đ (Một triệu) đồng kể từ tháng 12 năm 2017 đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Chị L có quyền đi lại, thăm nom cháu Trần Nguyễn Thành C và Trần Nguyễn Anh P không được ai cản trở ngăn cấm.

* Về tài sản chung:

- Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Công D thống nhất tự phân chia với nhau và đề nghị Tòa án ghi nhận, công nhận cụ thể như sau: Giao toàn bộ tài sản chung của vợ chồng gồm 01 miếng đất ở có diện tích 300m2, thửa đất số 443, tờ

bản đồ số 06(BD290) tại xóm 5, TL CL đã được UBND huyện CL cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP 580089 ngày 25/5/2009 mang tên Trần Công D - Nguyễn Thị L; 01 nhà xây cấp 4 cùng các công trình phụ trợ trên mảnh đất nói trên cùng toàn bộ tài sản vật dụng sinh hoạt hiện có trong nhà (Gồm 01 ti vi; 01 tủ lạnh, 01 bộ bàn ghế xa lông bằng gỗ, 01 tủ 02 buồng bằn gỗ, 01 tủ nhôm kính đựng bát đĩa, 01 xe máy IAMAHA LEXANA - BKS 38Z1 - 5805 đăng ký mang tên Nguyễn Thị L và một số vật dụng sinh hoạt khác) cho 02 con Trần Nguyễn Thành C (Sinh 2006) và Trần Nguyễn Anh P (Sinh 2011) toàn quyền sở hữu quản lý sử dụng. Anh Trần Công D có trách nhiệm giám hộ, giám sát giúp các con trong quá trình sơ hữu, quản lý, sử dụng khối tài sản trên cho đến khi 02 con trưởng thành.

* Về nợ chung:

Chị L và anh D thống nhất vợ chồng không nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí:

Chị L và anh D thỏa thuận chị L chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0004276 ngày 30/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CL. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HT
- VKSND huyện CL
- Chi cục THADS huyện CL
- Các đương sự
- UBND xã TL
- Lưu HS vụ án

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL
THẨM PHÁN

Lê Công Quế